

# ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

## 1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

**Tên học phần (tiếng Việt):** Tài chính công ty đa quốc gia

**Tên học phần (tiếng Anh):** Multinational corporations finance

**Mã học phần:** 0101004158

**Mã tự quản:** 12202063

**Thuộc khối kiến thức:** Ngành chính

**Đơn vị phụ trách:** Bộ môn Tài chính Ngân hàng – Khoa Tài chính Kế toán

**Số tín chỉ:** 3 (3,0,6)

**Phân bố thời gian:**

- Tổng số tiết : 45 tiết
- Số tiết lý thuyết : 45 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 00 tiết
- Số tiết tự học : 90 tiết

**Điều kiện tham gia học tập học phần:**

- Học phần tiên quyết: **Không**;
- Học phần học trước: **Tài chính doanh nghiệp (112200064) ; Tài chính doanh nghiệp 2 (112200065); Thanh toán quốc tế (12202070);**
- Học phần song hành: **Không**.

## 2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	Th.S Trần Thị Thanh Thu	<a href="mailto:thuttt@hufi.edu.vn">thuttt@hufi.edu.vn</a>	Khoa TCKT – HUFİ
2.	Th.S Huỳnh Thiên Phú	<a href="mailto:htp21161@yahoo.com.vn">htp21161@yahoo.com.vn</a>	Khoa TCKT – HUFİ
3.	Th.S Trần Thị Lệ Hiền	<a href="mailto:hienttl@hufi.edu.vn">hienttl@hufi.edu.vn</a>	Khoa TCKT – HUFİ
4.	Th.S Mai Thị Thu Nguyệt	<a href="mailto:thunguyetmai@hufi.edu.vn">thunguyetmai@hufi.edu.vn</a>	Khoa TCKT – HUFİ
5.	Th.S Triệu Thị Thu Hằng	<a href="mailto:hangttt@hufi.edu.vn">hangttt@hufi.edu.vn</a>	Khoa TCKT – HUFİ

## 3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Học phần này cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về hoạt động tài chính của các công ty đa quốc gia, bao gồm: Kiến thức tổng quan về tài chính công ty đa quốc gia và quản trị tài chính công ty đa quốc gia; Quản trị tác động rủi ro hối đoái; Quyết định tài

trợ quốc tế; Quản trị tài sản ngắn hạn quốc tế; Các hình thức đầu tư nước ngoài và quản trị hệ thống tài chính đa quốc gia. Ngoài ra, học phần trang bị cho sinh viên một số kỹ năng: Sinh viên hiểu rõ, tính toán và sử dụng được các kỹ thuật phòng ngừa dựa trên phân tích lợi ích và chi phí của từng chiến lược phòng ngừa; Vận dụng những kiến thức đã học để giải thích các hiện tượng và xử lý tình huống xảy ra trên thực tế đối với hoạt động quản trị tài chính các công ty đa quốc gia; Trang bị vấn đề nghiên cứu/ kỹ năng nghiên cứu về đánh giá lựa chọn đầu tư nước ngoài, đầu tư trực tiếp nước ngoài và mua bán sáp nhập xuyên quốc gia giúp người học hiểu được những rủi ro, thách thức và cơ hội đối với hoạt động tài chính của các công ty đa quốc gia. Đồng thời giúp sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật về quản lý các hoạt động của MNCs trong lĩnh vực đầu tư và chu chuyển vốn vào và ra khỏi lãnh thổ quốc gia. [...]

#### 4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Biết được quá trình hình thành và phát triển của công ty đa quốc gia, xác định các mục tiêu quản trị tài chính quốc tế; Biết tầm quan trọng của quản trị rủi ro tỷ giá hối đoái đối với các công ty đa quốc gia	PLO5.1, PLO5.2, PLO5.3	1
G2	Biết về đầu tư trực tiếp nước ngoài, đầu tư gián tiếp nước ngoài và mua bán sáp nhập xuyên quốc gia; Biết cơ chế chuyển dịch tài chính giữa công ty đa quốc gia và các loại hình công ty khác.	PLO5.1, PLO5.2, PLO5.3, PLO5.4	1
G3	Xác định, phân tích và đề xuất biện pháp giải quyết khác biệt về quản trị trong công ty đa quốc gia với các công ty địa phương.	PLO6.1, PLO6.2	2
G4	Truyền đạt vấn đề khi học tập học phần môi trường tài chính quốc tế để phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của công ty đa quốc gia, các kỹ thuật phòng ngừa dựa trên phân tích lợi ích và chi phí của từng chiến lược phòng ngừa.	PLO10.2, PLO10.3, PLO10.4, PLO10.5	3
G5	Sử dụng kỹ năng tin học văn phòng và đọc hiểu tiếng Anh để tìm kiếm và tổng hợp tài liệu chuyên ngành khi học tập học phần quản trị tài chính của	PLO11.1, PLO11.2	4

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
	các công ty đa quốc gia		
G6	Tự lên kế hoạch và làm việc độc lập khi học tập học phần tính lãi suất tài trợ có hiệu lực, sử dụng các kỹ thuật quản trị tài chính quốc tế của các MNC	PLO12.1, PLO12.2, PLO12.3	4
G7	Tự định hướng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, các qui định về an toàn chính sách và hành vi của công ty đa quốc gia trong việc quản trị nguồn vốn và tài sản công ty	PLO14.1, PLO14.2	5
G8	Hình thành ý tưởng, tính toán, lập luận để lựa chọn cách thức hoạt động, những lợi ích và các rào cản của các kênh chuyển dịch chính trong hệ thống tài chính công ty đa quốc gia để ứng dụng thành thạo các công cụ/kỹ thuật để quản trị tài chính trong các công ty đa quốc gia đạt hiệu quả cao nhất.	PLO15.1, PLO15.2	5

## 5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CĐR) chi tiết của học phần (\*) như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1.1	Biết được quá trình hình thành và phát triển của công ty đa quốc gia.	3
	CLO1.2	Phân tích đặc điểm của các mục tiêu quản trị tài chính quốc tế.	4
	CLO1.3	Phân tích tầm quan trọng của quản trị rủi ro tỷ giá hối đoái đối với các công ty đa quốc gia	4
G2	CLO2.1	Biết đầu tư trực tiếp nước ngoài, đầu tư gián tiếp nước ngoài và mua bán sáp nhập xuyên quốc gia	4
	CLO2.2	Xác định, phân tích cơ chế chuyển dịch tài chính giữa công ty đa quốc gia và các loại hình công ty khác.	4

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G3	CLO3	Lãnh đạo và hợp tác làm việc nhóm khi học tập học phần quản trị trong công ty đa quốc gia với các công ty địa phương.	4
G4	CLO 4.1	Trình bày các vấn đề trọng yếu liên quan đến môi trường tài chính quốc tế để phân tích trạng thái đầu tư quốc tế của công ty đa quốc gia	3
	CLO 4.2	Thực hiện thuyết trình, vấn đáp các kỹ thuật phòng ngừa dựa trên phân tích lợi ích và chi phí của từng chiến lược phòng ngừa.	3
	CLO 4.3	Thực hiện giao tiếp bằng phương tiện kỹ thuật và các liên kết đa dạng khi học tập học phần chiến lược phòng ngừa rủi ro tài chính công ty đa quốc gia.	3
G5	CLO5.1	Sử dụng kỹ năng tin học văn phòng để tìm kiếm tài liệu và viết báo cáo	3
	CLO5.2	Sử dụng khả năng đọc hiểu tiếng Anh để tìm kiếm tổng hợp tài liệu chuyên ngành, chuyển đổi nội dung chuyên ngành từ ngôn ngữ anh sang ngôn ngữ Việt và ngược lại.	3
G6	CLO6	Tự lên kế hoạch và làm việc độc lập khi học tập học phần tính lãi suất tài trợ có hiệu lực, sử dụng các kỹ thuật quản trị tài chính quốc tế của các MNC	3
G7	CLO7.1	Tuân thủ các yêu cầu về sự trung thực, khách quan trong học tập	4
	CLO7.2	Tự định hướng các quy định về an toàn chính sách và hành vi của công ty đa quốc gia trong việc quản trị nguồn vốn và tài sản công ty.	4
G8	CLO 8	Hình thành ý tưởng, tính toán, lập luận để lựa chọn các công cụ/kỹ thuật để quản trị tài chính trong các công ty đa quốc gia đạt hiệu quả cao nhất.	3

(\*) Các CĐR học phần được xây dựng dựa trên việc tham khảo các CĐR cần thiết cho sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ thực phẩm theo Chuẩn IFT – Viện Công nghệ thực phẩm (Hoa Kỳ).

## 6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

## 6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	Những vấn đề cơ bản về công ty đa quốc gia và quản trị tài chính công ty đa quốc gia	CLO1.1, CLO3, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO8	18	6	0	12
2.	Quản trị tác động rủi ro hối đoái	CLO1.2, CLO2.1, CLO3, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO7.2, CLO8	27	9	0	18
3.	Quyết định tài trợ quốc tế	CLO1.2, CLO2.1, CLO3, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO8	27	9	0	18
4.	Quản trị tài sản ngắn hạn quốc tế	CLO1.3, CLO2.2, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO7.2, CLO8	27	9	0	18
5.	Đầu tư nước ngoài	CLO1.2, CLO2.1, CLO3, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO8	18	6		12
6.	Quản trị hệ thống tài chính đa quốc gia	CLO1.3, CLO2.2, CLO4.1, CLO4.2, CLO5.1, CLO5.2, CLO6, CLO7.1, CLO7.2, CLO8	18	6		12
<b>Tổng</b>			<b>135</b>	<b>45</b>	<b>0</b>	<b>90</b>

## 6.2. Nội dung chi tiết của học phần

### Chương 1: Những vấn đề cơ bản về công ty đa quốc gia và quản trị tài chính công ty đa quốc gia

- 1.1 Sự hình thành và phát triển của các công ty đa quốc gia
- 1.2 Khái niệm công ty đa quốc gia
- 1.3 Cấu trúc công ty đa quốc gia
- 1.4 Đặc điểm
- 1.5 Mục đích phát triển thành công ty đa quốc gia
- 1.6 Sự khác biệt về quản trị trong công ty đa quốc gia với các công ty địa phương

- 1.6.1 Sự khác biệt về hệ thống tiền tệ
- 1.6.2 Thể chế về chính trị và kinh tế
- 1.6.3 Khác biệt về ngôn ngữ
- 1.6.4 Khác biệt về văn hóa, tôn giáo
- 1.6.5 Tác động của chính phủ nước sở tại
- 1.6.6 Rủi ro về chính trị
- 1.7 Xu hướng toàn cầu hóa của các công ty đa quốc gia
- 1.8 Kinh doanh quốc tế và công ty đa quốc gia
- 1.9 Giới thiệu một số công ty đa quốc gia hàng đầu thế giới
  - 1.9.1 Giới thiệu công ty Google
  - 1.9.2 Giới thiệu công ty Coca – Cola
  - 1.9.3 Giới thiệu công ty Samsung Hàn Quốc

## **Chương 2: Quản trị tác động rủi ro hối đoái**

- 2.1 Quản trị các rủi ro trong giao dịch (transaction exposures)
  - 2.1.1 Rủi ro các khoản phải thu ngoại tệ
  - 2.1.2 Rủi ro các khoản phải trả ngoại tệ
  - 2.1.3 Đo lường độ nhạy cảm giao dịch đối với rủi ro tỷ giá
  - 2.1.4 Quản trị tác động hối đoái giao dịch
- 2.2 Quản trị rủi ro trong đầu tư (Investment exposure)
  - 2.2.1 Thiết kế chiến lược Marketing
  - 2.2.2 Quản trị sản xuất để giảm tác động của rủi ro đầu tư do biến động tỷ giá
  - 2.2.3 Quản trị tài chính để chống lại tác động rủi ro hối đoái đầu tư
- 2.3 Quản trị rủi ro tài chính trong chuyển đổi (Translation exposure)
  - 2.3.1 Phương pháp chuyển đổi tiền tệ
  - 2.3.2 Quản trị tác động hối đoái chuyển đổi

## **Chương 3: Quyết định tài trợ quốc tế**

- 3.1 Các nguồn tài trợ ngắn hạn
- 3.2. Tại sao các MNC xem xét sự tài trợ bằng ngoại tệ
- 3.3. Xác định lãi suất tài trợ có hiệu lực
- 3.4 Kỹ thuật quản trị tài chính quốc tế của các MNCs
  - 3.4.1 Chuyển dịch bên trong
  - 3.4.2 Chuyển dịch bên ngoài
  - 3.4.3. Hiện giá điều chỉnh (Adjusted Present Value)
  - 3.4.4 Quản trị rủi ro về tỷ giá

## **Chương 4: Quản trị tài sản ngắn hạn quốc tế**

### 4.1. Quản trị tiền mặt quốc tế

- 4.1.1. Động cơ dự trữ tiền mặt
- 4.1.2. Phân tích dòng tiền từ quan điểm các công ty CLOn
- 4.1.3. Phân tích dòng tiền trên quan điểm tập trung hóa
- 4.1.4. Các kỹ thuật để tối ưu dòng tiền
- 4.1.5. Những khó khăn thường gặp khi tối ưu hóa dòng tiền
- 4.1.6. Đầu tư tiền mặt thặng dư

### 4.2 Quản trị các khoản phải thu

- 4.2.1. Chính sách bán chịu
- 4.2.2. Mở rộng tín dụng
- 4.3 Quản trị hàng tồn kho
- 4.3.1. Tác động hai mặt của tồn kho
- 4.3.2. Mục đích dự trữ tồn kho
- 4.3.3. Quản trị hàng tồn kho

## **Chương 5: Đầu tư nước ngoài**

### 5.1 Tổng quan đầu tư nước ngoài

- 5.1.1 Khái niệm
- 5.1.2 Hình thức đầu tư nước ngoài

### 5.2 Đầu tư trực tiếp nước ngoài

- 5.2.1 Khái niệm
- 5.2.2 Các hình thức đầu tư trực tiếp nước ngoài
- 5.2.3 Đặc điểm của đầu tư trực tiếp nước ngoài
- 5.2.4 Vai trò của FDI đối với các quốc gia tiếp nhận đầu tư
- 5.2.5 Định hướng của đầu tư trực tiếp nước ngoài
- 5.2.6 Những tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài đến sự phát triển của thương mại quốc tế

### 5.3 Tổng quan về FPI

- 5.3.1 Khái niệm
- 5.3.2 Đặc điểm
- 5.3.3 Các tác động của FPI
- 5.3.4 Kiểm soát FPI

### 5.4 Mua bán sáp nhập xuyên quốc gia

- 5.4.1 Khái niệm, phân loại và động lực của M&A
- 5.4.2 Các phương thức thực hiện M&A

5.4.3 Những thách thức sau giao dịch

5.4.4 Các lựa chọn thay thế cho sáp nhập và mua lại.

## **Chương 6: Quản trị hệ thống tài chính đa quốc gia**

### **6.1 Giá trị của hệ thống tài chính đa quốc gia**

6.1.1 Các dạng chuyển đổi trong cơ chế tài chính đa quốc gia

6.1.2 Sự linh hoạt về thời gian thực hiện các quyết định

6.1.3 Giá trị của cơ chế chuyển dịch tài chính đa quốc gia

### **6.2 Cơ chế chuyển vốn trong nội bộ công ty: chi phí và lợi tức**

6.2.1 Thuế

6.2.2 Giá chuyển nhượng

6.2.3 Trung tâm tái lập hóa đơn (Reinvoicing Centers)

6.2.4 Phí và tiền bản quyền

6.2.5 Thanh toán nhanh và trì hoãn thanh toán (Leading và Lagging)

6.2.6 Các khoản vay nội bộ

6.2.7 Cổ tức

6.2.8 Vốn cổ phần và nợ

### **6.3 Thiết kế chính sách chuyển tiền toàn cầu**

6.3.1 Những điều kiện tiền đề

6.3.2 Yêu cầu về thông tin

## **7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

– Thang điểm đánh giá: 10/10

– Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

<b>Hình thức đánh giá</b> [1]	<b>Thời điểm</b> [2]	<b>Chuẩn đầu ra học phần</b> [3]	<b>Tỉ lệ (%)</b> [4]	<b>Rubric</b> [5]
<b>Quá trình</b>			<b>50</b>	
<b>Chuyên cần</b>	<b>Suốt quá trình học</b>	<b>CLO6; CLO7.1</b>	<b>5</b>	<b>Số I.1</b>
<b>Thảo luận nhóm</b>	<b>Suốt quá trình học</b>	<b>CLO1.1, 1.2, 1.3; CLO2.1, 2.2; CLO3, CLO4.1, 4.2, 4.3; CLO5.1, 5.2; CLO7.1, 7.2; CLO8</b>	<b>5</b>	<b>Số I.2</b>
<b>Bài tập 1: Bài tập về tính toán lượng xút cần dùng để trung</b>	<b>Khi học</b>	<b>CLO4.1; CLO6;</b>	<b>5</b>	<b>Số I.6</b>



Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
hòa dầu thô với chỉ số AV biết trước	chương 2	CLO7.1, 7.2; CLO8		
<i>Bài tập 2:</i> Bài tập về tính toán phối trộn nguyên liệu trong sản xuất các loại margarine	Khi học chương 4	CLO4.1; CLO6; CLO7.1, 7.2; CLO8	5	Số I.6
<i>Kiểm tra:</i> Hoàn thành các bài kiểm tra trên E-classroom	Suốt quá trình học	CLO1.1, 1.2; CLO2.1, 2.2; CLO6; CLO7.1, 7.2; CLO8	10	Theo thang điểm đề kiểm tra
<i>Tiểu luận:</i> Sinh viên tìm hiểu tài liệu, viết tiểu luận theo yêu cầu của giảng viên về nội dung và tiến độ thực hiện và thuyết trình vào các buổi học (nếu có)	Suốt quá trình học	CLO1.1, 1.2, 1.3; CLO2.1, 2.2; CLO3, CLO4.1, 4.2; CLO5.1, 5.2; CLO6; CLO7.1, 7.2, 7.3; CLO8	20	Số I.3, I.6
Thi cuối kỳ			50	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần:  - Chương 1: 14% câu hỏi  - Chương 2: 20% câu hỏi  - Chương 3: 20% câu hỏi  - Chương 4: 20% câu hỏi  - Chương 5: 13% câu hỏi  - Chương 6: 13% câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, 1.2, 1.3; CLO2.1, 2.2; CLO6; CLO7.1, 7.2; CLO8		Theo thang điểm của đề thi

## 8. NGUỒN HỌC LIỆU

### 8.1. Sách, giáo trình chính

[1] Nhóm tác giả (2016), Bài giảng nội bộ “Tài chính công ty đa quốc gia” của giảng viên Khoa Tài chính Kế Toán Đại học Công nghiệp thực phẩm TP. HCM

### 8.2. Tài liệu tham khảo

[1] Shapiro Alan C.2014. “Multinational Financial Management”,

[2] TS Đinh Thị Thu Hồng (2017), Tài chính công ty đa quốc gia, NXB Kinh tế Tp.

[3] TS Phan Ngọc Trung (2019), Thanh toán quốc tế, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM.

[4] TS Nguyễn Thị Trúc Phương (2019), Tài chính doanh nghiệp, Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TPHCM.

## 9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập:
  - + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
  - + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp trên E-classroom.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

## 10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Tài chính Ngân hàng trước khóa 11DH;
- Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;
- Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;
- Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

## 11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ: 3

Ngày phê duyệt: 08/8/2020

*Trưởng khoa*

*Trưởng bộ môn*

*Chủ nhiệm học phần*

Trần Phước

Phan Thị Kim Ánh

Trần Thị Lệ Hiền